

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH I: “CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 25/11 đến 29/11/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Làm quen chữ i, t, c

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái i, t, c
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số con vật nuôi trong gia đình.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ. Xúc xắc có các chữ cái i, t, c trên các mặt. Ngôi nhà có các chữ cái i, t, c.
- Đất nặn, bảng, khăn lau tay, ...

III. TIẾN HÀNH

- HĐ 1: Trò chuyện cùng bé

- Cho trẻ xem tranh về một số con vật nuôi trong gia đình.
- Giới thiệu tên tranh: Cô có bức tranh “Con vịt”.
- Cô cho trẻ đoán từ dưới tranh sau đó giới thiệu từ dưới tranh: Dưới bức tranh “Con vịt” có từ “Con vịt”.
- Giáo viên đọc mẫu từ “Con vịt” (1 – 2 lần). Cho cả lớp đọc từ “Con vịt” 2 lần.
- Chia trẻ làm 3 đội lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.
- Cô cùng trẻ nhận xét và chọn lấy từ của đội ghép đúng và đẹp nhất. Cho trẻ đọc 2- 3 lần.
- Cho trẻ chọn những chữ cái đã học và phát âm chữ cái đó. Cô giới thiệu chữ cái hôm nay sẽ học.

- HĐ 2: Làm quen với chữ i, t, c

* Cô giới thiệu chữ cái “i”.

- Cho trẻ quan sát thẻ chữ “i” to hơn để dễ quan sát.
- Giáo viên phát âm mẫu chữ “i” 3 lần (vừa phát âm vừa chỉ vào thẻ chữ).
- Hướng dẫn trẻ phát âm: miệng dẹt tự nhiên, đẩy hơi từ trong miệng ra. (Nhắc trẻ phát âm to, rõ ràng, không ê a, không kéo dài).
- Cho trẻ phát âm theo trình tự: Lớp (3 lần) – Tổ (2 lần) – Cá nhân (1 lần).
- Cô cho trẻ tự nhận xét về đặc điểm của chữ “i”.
- Cô khái quát lại: Chữ “i” gồm 2 nét, một nét sổ thẳng và một dấu chấm ở trên đầu. Cho trẻ nhắc lại.

- Giới thiệu chữ “i” in hoa, viết thường, in thường.

* *Tương tự cô giới thiệu 2 chữ cái “t, c”.*

* *So sánh chữ “i” và “t”.*

– Giống: đều có một nét sổ thẳng.

– Khác: Chữ “i” có một dấu chấm ở trên còn chữ “t” có 1 nét gạch ngang ngắn ở giữa.

+ Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

- **HD3: Bé vui chơi cùng chữ cái i, t, c.**

- *TC1: Xúc xắc tìm chữ*

- Tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ i, t hoặc chữ c mà trẻ thích cầm trên tay.

- Cách chơi: Khi xúc xắc lăn xong: mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay. (Cho trẻ chơi 3- 4 lần).

- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

- *TC3: Nặn chữ i, t, c.*

- Cách chơi : Cô chia lớp thành 4 nhóm, cho trẻ lấy nguyên vật liệu (băng và đất nặn) về nhóm và nặn chữ cái i, t, c.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Bao quát, động viên, khen ngợi trẻ)

- Kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

3. *Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá nguyên vật liệu làm chuông mèo

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất nguyên vật liệu làm chuông mèo: phải cứng, chắc chắn; thân thiện với môi trường. Biết công dụng của chuông mèo, gọi được tên các nguyên vật liệu làm chuông mèo.

2. T- Công nghệ:

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: Bìa cattong, vải, lá cây, cành cây, thùng xốp, băng ghi chép, bút dạ, ghim bấm, giá đỡ tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm chuông mèo. Kỹ năng: cầm, bóp, sờ, cảm nhận.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thí nghiệm.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bìa cattong, vải, tre, cành cây, lá, thùng xốp, hộp nhựa,

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm,, thước, băng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rô dựng nguyên vật liệu

II. QUY TRÌNH

Gắn kết (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2/25/11/2024)

*E1: Thu hút

- Hỏi trẻ về hoạt động đã tìm hiểu vào chiều hôm trước về chuông mèo.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về chiếc chuông mèo để nghe, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm chuông mèo... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm chuông mèo

(Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video)

*E2: Khám phá

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay làm thí nghiệm?

- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về chất liệu làm chuồng mèo?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+ **TC1:** Nguyên liệu phải cứng.

+ **TC2:** Nguyên liệu phải chắc chắn.

+ **TC3:** Nguyên liệu phải an toàn, thân thiện với môi trường.

+ Làm thế nào để biết nguyên liệu cứng và chắc chắn không?

+ Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.

Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô)

***E4: Cùng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm chuồng mèo sau khi tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm chuồng mèo được không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được chuồng mèo.

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Mèo đi câu cá

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ diễn cảm thể hiện được tình cảm của bài thơ, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa bài thơ: Mèo đi câu cá.

III. TIẾN HÀNH

- HD 1. Ổn định tổ chức.

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Mèo đuổi chuột”.
 - Hỏi trẻ: Các con vừa chơi trò chơi gì? Mèo thích ăn gì?
- => Mèo rất thích ăn cá. Ai biết bài thơ nào nói về điều này?

- HD 2. Đạy trẻ đọc diễn cảm thơ “Mèo đi câu cá”

- Gọi 1 trẻ lên đọc cho cô và các bạn cùng nghe.
- Cho trẻ nhận xét bạn đọc thế nào? Cô nhận xét.
- Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ. Cho trẻ nhận xét.
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Bài thơ được đọc với giọng hồn nhiên, vui tươi.

* **Đàm thoại:**

- Bài thơ nói về điều gì?
 - Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu?
 - Khi ra sông câu cá mèo anh đã làm gì? Câu thơ nào nói lên điều đó? (Giọng buồn ngủ - đọc chậm rãi)
 - Thế mèo em thì sao?
 - Mèo em nghĩ thế nào? Câu thơ nào nói nên điều đó? (Mèo em vui vẻ, hớn hờ muốn được đi chơi – đọc nhanh).
 - Cuối cùng 2 anh em mèo trắng có câu được cá không?
 - Giọng đọc như thế nào? Mèo khóc như thế nào?
 - Nếu chúng mình lười lao động thì điều gì sẽ xảy ra?
- => Giáo dục trẻ: Qua bài thơ này muốn nhắc nhở chúng mình chăm chỉ, làm việc, không lười biếng, ỷ lại vào người khác.

* **Đạy trẻ đọc diễn cảm thơ “Mèo đi câu cá”**

- Cô cho cả lớp diễn cảm 1 – 2 lần cùng cô + động tác minh họa.

- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm bài thơ.
- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- Kết thúc.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Số 7(T1)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết đếm đến 7. Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết số 7.
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ có 7 lô tô con mèo, 7 lô tô con cá. Thẻ số từ 1- 7. hai thẻ số 7.
- Một số con vật: Gà, vịt, chó có số lượng 7
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

- HĐ 1: Ôn số lượng trong phạm vi 6.

- Cô giới thiệu tham quan trang trại. Cô cho trẻ cùng đọc bài đồng dao: “Đi cầu đi quán” và đi tham quan.
- Các con nhìn xem trong trang trại có những chuồng con vật gì?
- Yêu cầu trẻ đếm số lượng các con vật trong mỗi chuồng rồi đặt số tương ứng.
- Cho trẻ kiểm tra, đếm số con vật, đọc số mà trẻ đó tìm được.

* Sau đó cô giới thiệu những món quà bác nông dân tặng và cho trẻ về chỗ ngồi.

- HD 2 : Đếm đến 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7.

- Bác nông dân đã tặng cho các con những gì ?
- Xếp tất cả số mèο thành hàng ngang (xếp 7 con mèο).
- Cho trẻ xếp 6 con cá. Xếp mỗi con cá ở phía dưới một con mèο (xếp tương ứng 1-1)
- Cho trẻ nhận xét số con mèο và số con cá.
- Đếm số con mèο - nói số lượng.
- Đếm số cá - nói số lượng.
- Có 7 con mèο mà chỉ có mấy con cá? Vậy số con cá nhiều hay ít? Ít hơn là mấy?
- Muốn số con cá và số con mèο bằng nhau thì phải làm cách nào?
- Cho trẻ thêm 1 con cá – Nêu nhận xét.
- So sánh số con mèο và số con cá - nêu nhận xét.
- Đếm số con mèο - nói số lượng.
- Đếm số cá - nói số lượng.
- Vậy 6 con cá thêm 1 con cá là mấy con cá?

Vậy 2 nhóm này như thế nào với nhau?

- Cô muốn các chuông trong trang trại của bác nông dân cũng có số lượng bằng số lượng mèο và bằng số lượng cá (trẻ lên gắn thêm con vật cho đủ số lượng 7). Cô cùng trẻ kiểm tra các nhóm.
- Để chỉ nhóm có số lượng là 7 người ta dùng số mấy - trẻ nhậ số 7- đọc số 7. Đặt vào nhóm có số lượng là 7.
- Cho trẻ bớt dần số con mèο - Đếm số lượng còn lại - Đặt số tương ứng.
- Cát hết số con cá, vừa cát vừa đếm.

- HD 3 : Ôn luyện cũng cố

*** Trò chơi 1: Ai tinh mắt**

- Cô giới thiệu tên TC.
- Cách chơi: Cô chia làm 3 nhóm chơi, khi có hiệu lệnh bạn tổ trưởng lên nhận tranh và về nhóm thảo luận, chọn và khoanh tròn các nhóm con vật nuôi trong GD có số lượng là 7.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

*** Trò chơi 2 “ Ai nhanh hơn”**

- Cô giới thiệu tên TC.
- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội, khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng lên bật qua 3 vòng lên tìm lô tô con vật gắn vào bức tranh sao cho đủ số lượng là 7.

- Luật chơi: chơi theo luật tiếp sức, thời gian chơi là 1 bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc, đội nào gắn nhanh và đúng sẽ là đội chiến thắng. Đội nào dán sai với số lượng yêu cầu thì không được tính.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2024

GIÁO ÁN STEAM(EDP)

Làm chuông mèo

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng và chất liệu tạo ra chuông mèo.

2.T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra chuông mèo(kéo, bút dạ vẽ, màu nước,...)

3.E- Kỹ thuật: Quy trình làm ra chuông mèo(các kỹ năng cắt,vẽ, dán, buộc...)

4.M- Toán học: Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm, đo chiều cao, chiều rộng của chuông mèo.

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết phối hợp các họa tiết, hình ảnh để trang trí chuông mèo có màu sắc hài hòa.

6. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.

7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bia cattong, vải, tre, cành cây, lá, thùng xốp, hộp nhựa,

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm,, thước, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rô đựng nguyên vật liệu

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Bước 1. Hỏi

- Tạo tình huống, cô hỏi trẻ:
 - + Chúng mình đang học chủ đề gì?
 - + Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm chuông mèo...(Cô mở video- vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video)
 - + Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm chuông mèo:
 - * TC1: Chuông phải đầy đủ các bộ phận
 - * TC2: Chuông phải rộng, đứng được và chắc chắn
 - * TC3: Trang trí đẹp

Bước 2. Tưởng tượng: Thực hiện vào HĐC thứ 5/28/11

- Chúng mình sẽ làm gì để hoàn thiện chuông mèo của mình? (đo, ước...bằng các loại thước, dây.. và sử dụng các phương tiện: kéo, thước, băng dính... để làm theo bản vẽ. ...).
- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu...(Cô mở video - vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).

Bước 3. Lập kế hoạch: Thực hiện vào HĐC thứ 5/28/11

- Thảo luận về hình dạng chuông mèo sẽ chế tạo:
 - + Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm chuông mèo? Tại sao con lại sử dụng nguyên liệu đó?
 - + Con thích làm chuông to hay chuông bé; cao hay thấp? Con trang trí thêm gì cho chuông mèo ?
- * *Thiết kế:*
 - Cô cho trẻ thử các thiết kế khác nhau, tự vẽ trang trí cho chuông mèo.
 - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau.

Bước 4. Chế tạo

- Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn (trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ).
 - Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.
 - Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm
 - Cho trẻ kiểm tra chuông mèo có đạt các tiêu chí đã đưa ra không
 - Cho trẻ thử nghiệm: Mở cửa và thả mèo vào chuông
 - Cho trẻ so sản phẩm với bản thiết kế
 - Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn

Bước 5. Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho chuồng mèo của nhóm mình thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn không?

- Cô khái quát, động viên khen trẻ, mang chuồng mèo trưng bày tại góc thiên nhiên

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:41 05/02/2025
bởi Trần Thị Thu Giang (31313303_giangtt) - Trường Mầm non An Thắng